

Bản án số: 368/2025/HNGĐ-ST
Ngày 03 - 11 - 2025
V/v ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhiên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Bửu Khánh
Bà Nguyễn Thị C Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang.

- Thuộc trường hợp Viện kiểm không tham gia phiên tòa.

Ngày 03 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 409/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025 về ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Lâm Văn Kh, sinh năm 1987 (có đơn vắng mặt).

Địa chỉ: KP QM, TT GR, huyện GR, tỉnh Kiên Giang (nay là ấp QM, xã GR, tỉnh AG)

- **Bị đơn:** Chị Trần Thị C, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ẤP TT, xã TH, huyện GR, tỉnh KG (nay là ấp TT, xã TH, tỉnh AG)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện anh Lâm Văn Kh nguyên đơn trình bày: Anh Kh và chị Trần Thị C được sự mai mối tiến tới hôn nhân có tổ chức lễ cưới năm 2023; có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang). Sau khi kết hôn anh và chị C không được hạnh phúc thường xuyên cự cãi. Nguyên nhân do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mặc dù đã cho nhau nhiều cơ hội để sửa chữa khuyết điểm của nhau. Nhưng suốt thời gian dài không có kết quả, nên tết nguyên đán năm 2024, chị C tự ý bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống, mặc dù anh đã khuyên răn, yêu cầu chị C về nhà cùng chăm sóc con nhưng chị C kiên quyết không về nên vợ

chồng đã ly thân từ đó đến nay. Nay anh Kh xét thấy không thể tiếp tục chung sống vợ chồng với chị C, nên anh Kh yêu cầu được ly hôn với chị Trần Thị C.

Về con chung: Anh Kh xác định anh và chị C có với nhau một người con chung tên Lâm Thị Như Y, sinh ngày 26/9/2023, hiện đang sống cùng với anh. Anh Kh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Trần Thị C đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản, Y kiến phản hồi về yêu cầu của nguyên đơn.

Tòa án đã triệu tập chị Trần Thị C đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng chị C vẫn vắng mặt, không vì lý do bất khả kháng.

Trong quá trình tố tụng nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành thụ lý đơn đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, chị C với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp Thanh Thanh, xã Thanh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Thanh Hưng, tỉnh An Giang) nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang. Quá trình tố tụng nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập họp nhưng vắng mặt không vì lý do bất khả kháng. Căn cứ quy định tại Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Lâm Văn Kh và chị Trần Thị C là hôn nhân hợp pháp đã tuân thủ đúng các điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Thanh Hưng, tỉnh An Giang) đúng thẩm quyền đăng ký kết hôn quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Nguyên nhân dẫn đến ly hôn

anh Kh cho rằng giữa anh và chị C thường xuyên cự cãi nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh và chị C đã ly thân từ đầu năm 2024 đến nay. Đối với bị đơn Tòa án đã tiến hành thông báo các thủ tục tố tụng nhưng bị đơn không có Y kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn nhân là nhằm để xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên phải có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, muốn đạt được điều này vợ chồng cùng xây dựng, nhưng anh Kh không còn tình cảm vợ chồng với chị C và cả hai đã sống ly thân. Từ đó, xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Kh chị C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Trong thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Kh đối với chị C.

[2.2] Về con chung: Anh Kh, chị C có với nhau một người con chung tên Lâm Thị Như Y, sinh ngày 26/9/2023, hiện đang sống cùng với anh Kh. Theo quy định của Luật hôn nhân và đình vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con. Trong suốt quá trình tố tụng chị C vắng mặt không đưa ra Y kiến hay yêu cầu nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét. Anh Kh cho rằng hiện con đang sống cùng với anh để đảm bảo sự ổn định và điều kiện phát triển của con nghị nên tiếp tục giao con chung cho anh Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Chị C không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Kh không yêu cầu.

Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, anh Lâm Văn Kh phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ tạm ứng án phí anh Kh đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu của Cơ quan Thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227 Điều 228; Điều 235; 266; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng Điều 51; 53; 56; 58; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 và 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Lâm Văn Kh được ly hôn với chị Trần Thị C.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Lâm Thị Như Y, sinh ngày 26/9/2023, cho anh Lâm Văn Kh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con, do anh Kh không yêu cầu cấp dưỡng.

Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí sơ thẩm: Anh Lâm Văn Kh phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 58 ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (nay là Phòng Thi Hành án dân sự khu vực 5 – An Giang).

5. Quyền kháng cáo: Anh Lâm Văn Kh, chị Trần Thị C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND KV 5 – An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Nhiên

